

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.1**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.001	Nguyễn Hoàng Bảo	An	25/09/2007	9A9	
2	9.002	Phạm Nguyễn Phương	An	15/09/2007	9A7	
3	9.003	Phạm Vĩnh Khang	An	20/06/2007	9A9	
4	9.004	Phan Nguyên Thái	An	26/09/2007	9A9	
5	9.005	Tôn Phước	An	09/02/2007	9A13	
6	9.006	Bùi Kim	Anh	27/11/2007	9A2	
7	9.007	Bùi Lê	Anh	26/04/2007	9A3	
8	9.008	Chu Hiền	Anh	13/09/2007	9A2	
9	9.009	Dương Hồng	Anh	12/11/2007	9A4	
10	9.010	Dương Quỳnh	Anh	27/01/2007	9A1	
11	9.011	Đặng Hà	Anh	24/10/2007	9A8	
12	9.012	Đoàn Lê Nhật	Anh	10/11/2007	9A9	
13	9.013	Đoàn Thị Phương	Anh	20/03/2007	9A7	
14	9.014	Đỗ Ngọc Thiên	Anh	05/07/2007	9A2	
15	9.015	Đỗ Nguyễn Tuấn	Anh	19/10/2007	9A13	
16	9.016	Đỗ Phạm Đan	Anh	13/02/2007	9A3	
17	9.017	Hoàng Ngọc Vân	Anh	10/02/2007	9A1	
18	9.018	Hoàng Tô Duy	Anh	30/10/2007	9A11	
19	9.019	Huỳnh Bảo	Anh	22/09/2007	9A1	
20	9.020	Huỳnh Thị Phương	Anh	15/07/2007	9A6	
21	9.021	Lê Đức	Anh	09/11/2007	9A10	
22	9.022	Lê Ngọc	Anh	30/09/2007	9A12	
23	9.023	Lê Ngọc Hoàng	Anh	12/12/2006	9A1	
24	9.024	Lê Nguyên	Anh	31/01/2007	9A11	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.2**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.025	Lê Quỳnh Tâm	Anh	10/06/2007	9A2	
2	9.026	Lê Trung	Anh	11/10/2007	9A3	
3	9.027	Lưu Huy	Anh	19/11/2007	9A11	
4	9.028	Lưu Ngọc Minh	Anh	05/10/2007	9A10	
5	9.029	Ngô Thái	Anh	14/11/2007	9A13	
6	9.030	Nguyễn Minh	Anh	09/10/2007	9A4	
7	9.031	Nguyễn Ngọc Duy	Anh	16/03/2007	9A12	
8	9.032	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	12/05/2007	9A5	
9	9.033	Nguyễn Nhật	Anh	04/03/2007	9A5	
10	9.034	Phạm Thị Vân	Anh	02/11/2007	9A11	
11	9.035	Phan Phước	Anh	03/09/2007	9A13	
12	9.036	Phan Phương	Anh	12/09/2007	9A8	
13	9.037	Phan Quỳnh	Anh	01/09/2007	9A13	
14	9.038	Phùng Thị Lan	Anh	06/09/2007	9A10	
15	9.039	Trần Minh Bảo	Anh	08/01/2007	9A8	
16	9.040	Trần Quốc Nam	Anh	06/11/2007	9A7	
17	9.041	Trần Tú	Anh	24/05/2007	9A12	
18	9.042	Trịnh Mai	Anh	23/04/2007	9A1	
19	9.043	Trịnh Minh	Anh	17/04/2006	9A8	
20	9.044	Trương Đỗ Nhật	Anh	11/12/2007	9A5	
21	9.045	Võ Phạm Quỳnh	Anh	23/06/2007	9A3	
22	9.046	Vũ Nguyễn Phương	Anh	29/03/2007	9A10	
23	9.047	Vũ Tâm	Anh	21/09/2007	9A13	
24	9.048	Nguyễn Lê Ngọc	Ánh	01/07/2007	9A12	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.3**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.049	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	15/11/2007	9A11	
2	9.050	Vũ Ngọc	Ánh	15/12/2007	9A13	
3	9.051	Nguyễn Hoàng	Ân	24/04/2007	9A4	
4	9.052	Trần Ngọc Hồng	Ân	30/10/2007	9A7	
5	9.053	Lê Trung	Ân	07/01/2007	9A8	
6	9.054	Bùi Đình	Bách	13/12/2007	9A9	
7	9.055	Lưu Đỗ Hoàng	Bách	10/04/2007	9A2	
8	9.056	Vũ Đình Việt	Bách	28/11/2007	9A1	
9	9.057	Dương Gia	Bảo	28/12/2007	9A10	
10	9.058	Dương Văn	Bảo	18/02/2007	9A13	
11	9.059	Đặng Hoàng Gia	Bảo	06/03/2007	9A4	
12	9.060	Huỳnh Hoàng Gia	Bảo	24/09/2007	9A5	
13	9.061	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	17/07/2007	9A1	
14	9.062	Nguyễn Thái	Bảo	17/12/2007	9A12	
15	9.063	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	14/10/2007	9A13	
16	9.064	Phạm Đức	Bảo	08/12/2007	9A10	
17	9.065	Phùng Gia	Bảo	08/05/2007	9A5	
18	9.066	Nguyễn Hương	Bình	05/12/2007	9A4	
19	9.067	Phạm Phú	Bình	13/08/2007	9A6	
20	9.068	Vũ Đặng Mỹ	Bình	05/04/2007	9A13	
21	9.069	Lại Minh	Châu	16/02/2007	9A1	
22	9.070	Phạm Hoàng Bảo	Châu	27/02/2007	9A10	
23	9.071	Phan Nhật Bảo	Châu	16/11/2007	9A12	
24	9.072	Hoàng Khánh	Chi	03/09/2007	9A11	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.4**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.073	Lê Nguyễn Linh	Chi	26/01/2007	9A2	
2	9.074	Nguyễn Quang	Chí	25/01/2006	9A11	
3	9.075	Lê Thừa Trung	Chính	16/02/2007	9A5	
4	9.076	Lai Hoàng	Chương	17/04/2007	9A8	
5	9.077	Trịnh Minh Nguyên	Chương	30/09/2007	9A3	
6	9.078	Nguyễn Phạm Kiên	Cường	05/08/2006	9A10	
7	9.079	Phạm Đình	Cường	15/05/2007	9A6	
8	9.080	Trần Hùng	Cường	04/11/2007	9A6	
9	9.081	Bùi Tiến	Dũng	01/06/2007	9A7	
10	9.082	Đặng Tiến	Dũng	29/12/2007	9A7	
11	9.083	Lê Chí Ngọc	Dũng	13/12/2006	9A8	
12	9.084	Phạm Quang	Dũng	16/09/2007	9A7	
13	9.085	Lê Trường Anh	Duy	08/07/2007	9A8	
14	9.086	Nguyễn	Duy	15/10/2007	9A1	
15	9.087	Nguyễn Hoàng Minh	Duy	12/10/2007	9A4	
16	9.088	Nguyễn Hồ Bảo	Duy	11/03/2007	9A4	
17	9.089	Nguyễn Minh	Duy	18/07/2007	9A6	
18	9.090	Nguyễn Trần Khánh	Duy	18/06/2007	9A10	
19	9.091	Nguyễn Tuấn	Duy	28/10/2007	9A4	
20	9.092	Phạm Thị	Duyên	19/11/2006	9A6	
21	9.093	Đỗ Hoàng Thùy	Dương	10/04/2007	9A9	
22	9.094	Lý Thị Thùy	Dương	10/05/2007	9A13	
23	9.095	Nguyễn Hồng Đăng	Dương	11/01/2007	9A2	
24	9.096	Nguyễn Lê Khánh	Dương	18/01/2007	9A1	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.5**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.097	Nguyễn Thùy	Dương	13/01/2007	9A1	
2	9.098	Nguyễn Thùy	Dương	23/01/2007	9A3	
3	9.099	Nguyễn Thùy	Dương	24/09/2007	9A9	
4	9.100	Nguyễn Vũ Đức	Dương	07/03/2007	9A3	
5	9.101	Trần Hải	Dương	23/07/2007	9A2	
6	9.102	Trần Nguyễn Phương	Đan	09/10/2007	9A9	
7	9.103	Bùi Đức Tiến	Đạt	07/01/2007	9A10	
8	9.104	Chu Văn	Đạt	26/01/2007	9A6	
9	9.105	Hoàng Phát	Đạt	10/08/2007	9A6	
10	9.106	Phạm Phước	Đạt	14/08/2007	9A3	
11	9.107	Trần Quốc	Đạt	14/11/2007	9A6	
12	9.108	Nguyễn Hải	Đăng	18/03/2007	9A9	
13	9.109	Cù Minh	Đức	07/05/2007	9A9	
14	9.110	Đặng Đình	Đức	04/11/2007	9A2	
15	9.111	Đỗ Hoàng	Đức	04/02/2007	9A11	
16	9.112	Lê Minh	Đức	18/09/2007	9A12	
17	9.113	Nguyễn Thị Hương	Giang	10/06/2007	9A13	
18	9.114	Nguyễn Ngọc Tâm	Giao	17/07/2007	9A4	
19	9.115	Nguyễn Hoàng	Hà	27/08/2007	9A3	
20	9.116	Nguyễn Ngọc Khánh	Hà	11/12/2007	9A4	
21	9.117	Nguyễn Ngọc Ngân	Hà	11/12/2007	9A4	
22	9.118	Thái Nguyễn Quang	Hà	20/11/2007	9A5	
23	9.119	Nguyễn Văn	Hải	12/11/2007	9A9	
24	9.120	Đinh Minh	Hạnh	03/06/2007	9A10	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.6**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.121	Nguyễn Tuấn	Hào	17/11/2007	9A4	
2	9.122	Võ Hoàng Hữu	Hào	09/12/2007	9A11	
3	9.123	Hoàng Thị	Hằng	04/02/2007	9A8	
4	9.124	Nguyễn Kim	Hằng	08/10/2007	9A12	
5	9.125	Trần Thị Ngọc	Hằng	29/01/2007	9A13	
6	9.126	Dương Ngọc	Hân	21/03/2007	9A2	
7	9.127	Lê Gia	Hân	21/05/2007	9A4	
8	9.128	Lê Thị Ngọc	Hân	24/02/2006	9A6	
9	9.129	Nguyễn Lê Bảo	Hân	31/10/2007	9A2	
10	9.130	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	16/07/2007	9A10	
11	9.131	Phạm Gia	Hân	28/10/2007	9A3	
12	9.132	Phạm Ngọc Bảo	Hân	04/11/2007	9A4	
13	9.133	Trần Nguyễn Gia	Hân	12/01/2007	9A5	
14	9.134	Trương Thị Tuyết	Hân	03/12/2007	9A13	
15	9.135	Châu Quang	Hiền	20/08/2007	9A7	
16	9.136	Bùi Minh	Hiếu	10/11/2007	9A8	
17	9.137	Đào Đức	Hiếu	26/10/2007	9A12	
18	9.138	Đỗ Việt Trung	Hiếu	22/10/2007	9A7	
19	9.139	Lê Gia	Hiếu	20/07/2007	9A13	
20	9.140	Lê Trung	Hiếu	28/11/2007	9A13	
21	9.141	Lê Trung	Hiếu	06/12/2007	9A9	
22	9.142	Lương Trung	Hiếu	08/02/2007	9A7	
23	9.143	Mai Trung	Hiếu	26/10/2007	9A11	
24	9.144	Nguyễn Trung	Hiếu	15/08/2007	9A12	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.7**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.145	Trần Công	Hiếu	18/10/2007	9A13	
2	9.146	Trần Thị Mai	Hoa	24/07/2007	9A10	
3	9.147	Đặng Thị Thu	Hòa	29/04/2007	9A13	
4	9.148	Trịnh Đức	Hòa	31/07/2007	9A7	
5	9.149	Đinh Ngọc Kim	Hoàn	29/10/2007	9A5	
6	9.150	Trần Khải	Hoàn	08/09/2007	9A4	
7	9.151	Bùi Vũ Huy	Hoàng	28/04/2007	9A4	
8	9.152	Đinh Xuân	Hoàng	01/02/2007	9A10	
9	9.153	Hà Phan Minh	Hoàng	12/09/2007	9A6	
10	9.154	Nguyễn Minh	Hoàng	02/02/2007	9A3	
11	9.155	Nguyễn Văn Việt	Hoàng	01/12/2007	9A9	
12	9.156	Phạm Minh	Hoàng	04/08/2007	9A3	
13	9.157	Vũ Quốc Việt	Hoàng	14/02/2006	9A9	
14	9.158	Nguyễn Công	Huân	31/12/2007	9A11	
15	9.159	Nguyễn Hoàng	Huân	13/12/2007	9A6	
16	9.160	Nguyễn Phi	Hùng	22/04/2006	9A11	
17	9.161	Tô Việt	Hùng	19/10/2007	9A10	
18	9.162	Đỗ Quang	Huy	08/06/2007	9A11	
19	9.163	Lê Anh	Huy	23/04/2007	9A8	
20	9.164	Nguyễn Dịch Gia	Huy	12/09/2007	9A6	
21	9.165	Nguyễn Đức	Huy	04/12/2007	9A9	
22	9.166	Nguyễn Đức	Huy	18/06/2007	9A1	
23	9.167	Nguyễn Hoàng Gia	Huy	07/11/2007	9A7	
24	9.168	Nguyễn Tiến Nhật	Huy	17/10/2007	9A9	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.8**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.169	Phạm Văn Tiến	Huy	22/02/2007	9A10	
2	9.170	Trần Gia	Huy	18/12/2007	9A10	
3	9.171	Trần Lâm Quang	Huy	04/09/2007	9A8	
4	9.172	Trương Tùng	Huy	11/02/2007	9A2	
5	9.173	Mai Khánh	Huyền	14/05/2007	9A2	
6	9.174	Lại Đình Gia	Hưng	24/11/2007	9A7	
7	9.175	Nguyễn	Hưng	22/05/2007	9A4	
8	9.176	Nguyễn Lưu Gia	Hưng	30/04/2007	9A3	
9	9.177	Phạm Tiến	Hưng	19/06/2007	9A10	
10	9.178	Phan Quốc	Hưng	29/10/2007	9A7	
11	9.179	Trần Thành	Hưng	15/01/2007	9A10	
12	9.180	Nguyễn Hồ Quế	Hương	26/09/2007	9A13	
13	9.181	Nguyễn Ngọc	Hương	30/11/2007	9A7	
14	9.182	Nguyễn Quỳnh	Hương	24/02/2007	9A13	
15	9.183	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	07/12/2007	9A11	
16	9.184	Hà Minh	Hy	03/11/2007	9A9	
17	9.185	Hồ	Jennifer	27/08/2007	9A1	
18	9.186	Ngô Thế	Khải	12/12/2007	9A4	
19	9.187	Nguyễn Phúc	Khải	14/11/2007	9A4	
20	9.188	Phan Thanh	Khải	18/06/2007	9A6	
21	9.189	Trần Quang	Khải	27/12/2007	9A12	
22	9.190	Đỗ Phạm Gia	Khang	13/12/2007	9A8	
23	9.191	Huỳnh Nguyên	Khang	07/03/2007	9A1	
24	9.192	Lê Hoàng An	Khang	04/11/2007	9A7	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.9**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.193	Nguyễn Gia	Khang	19/12/2007	9A8	
2	9.194	Nguyễn Mạnh	Khang	21/11/2007	9A12	
3	9.195	Nguyễn Phúc	Khang	20/02/2007	9A9	
4	9.196	Phạm Văn Phú	Khang	08/06/2007	9A1	
5	9.197	Tạ An	Khang	27/09/2007	9A2	
6	9.198	Trương Hoàng	Khang	28/02/2007	9A12	
7	9.199	Vũ Lâm Tuấn	Khang	30/04/2007	9A7	
8	9.200	Bành Lê Gia	Khanh	02/06/2007	9A3	
9	9.201	Lê Hoàng An	Khanh	02/06/2007	9A2	
10	9.202	Lê Thị Kim	Khanh	09/06/2007	9A13	
11	9.203	Lương Nguyễn Gia	Khanh	28/12/2007	9A7	
12	9.204	Võ Duy	Khanh	02/01/2007	9A8	
13	9.205	Dương Quốc	Khánh	10/05/2007	9A2	
14	9.206	Nguyễn Duy	Khánh	05/09/2007	9A3	
15	9.207	Nguyễn Địch Gia	Khánh	12/09/2007	9A6	
16	9.208	Nguyễn Ngọc Bảo	Khánh	14/03/2007	9A8	
17	9.209	Phan Hoàng Nam	Khánh	04/01/2007	9A7	
18	9.210	Huỳnh Ngọc Gia	Khiêm	04/03/2007	9A10	
19	9.211	Nguyễn Gia	Khiêm	27/11/2007	9A13	
20	9.212	Bùi Đăng	Khoa	24/08/2007	9A9	
21	9.213	Đặng Lê Minh	Khoa	06/05/2007	9A12	
22	9.214	Đặng Nguyễn Anh	Khoa	02/01/2007	9A11	
23	9.215	Hoàng Văn	Khoa	09/01/2007	9A11	
24	9.216	Nguyễn Anh	Khoa	26/01/2007	9A10	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.10**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.217	Nguyễn Anh	Khoa	27/01/2007	9A4	
2	9.218	Trần Anh	Khoa	17/12/2007	9A12	
3	9.219	Trần Văn	Khoa	19/07/2007	9A6	
4	9.220	Trương Phú Đăng	Khoa	08/01/2007	9A4	
5	9.221	Võ Thiện	Khoa	27/11/2007	9A10	
6	9.222	Đặng Lê Minh	Khôi	06/05/2007	9A12	
7	9.223	Huỳnh Hoàng	Khôi	02/11/2007	9A11	
8	9.224	Mai Minh	Khôi	28/07/2007	9A12	
9	9.225	Nguyễn Tăng	Khôi	30/05/2007	9A4	
10	9.226	Phan Ngọc Minh	Khôi	20/07/2007	9A3	
11	9.227	Trần Văn	Khôi	08/12/2007	9A11	
12	9.228	Lưu Doãn	Khuê	06/06/2007	9A10	
13	9.229	Nguyễn Quỳnh Nguyên	Khuê	28/08/2007	9A1	
14	9.230	Đổng Hà Trung	Kiên	14/02/2007	9A3	
15	9.231	Hoàng Trung	Kiên	23/07/2007	9A7	
16	9.232	Lê Duy	Kiên	13/11/2007	9A3	
17	9.233	Nguyễn Trần Trung	Kiên	16/02/2007	9A11	
18	9.234	Trần	Kiên	14/12/2007	9A2	
19	9.235	Nguyễn Anh	Kiệt	16/06/2007	9A1	
20	9.236	Trương Tuấn	Kiệt	26/12/2007	9A13	
21	9.237	Ngô Thiên	Kim	07/05/2007	9A11	
22	9.238	Phùng Hiếu	Lam	28/04/2007	9A8	
23	9.239	Đào Ngọc Thảo	Lan	06/11/2007	9A10	
24	9.240	Trương Nguyên	Lân	28/12/2007	9A13	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.11**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.241	Nguyễn Cao Hoàng	Lê	03/06/2007	9A6	
2	9.242	Lê Ánh	Liên	12/10/2007	9A2	
3	9.243	Cao Hoàng Phương	Linh	04/02/2007	9A1	
4	9.244	Cao Khánh	Linh	10/07/2007	9A1	
5	9.245	Đỗ Khánh	Linh	09/10/2007	9A10	
6	9.246	Hoàng Thụy Ánh	Linh	30/09/2007	9A6	
7	9.247	Khúc Thùy	Linh	12/01/2007	9A5	
8	9.248	Lê Hoàng	Linh	07/05/2007	9A7	
9	9.249	Lê Khánh	Linh	07/07/2007	9A2	
10	9.250	Lê Trần Phương	Linh	01/06/2007	9A12	
11	9.251	Mai Thảo	Linh	05/06/2007	9A5	
12	9.252	Nguyễn Phương	Linh	09/03/2007	9A5	
13	9.253	Phạm Phương	Linh	18/04/2007	9A3	
14	9.254	Trần Hoàng	Linh	25/06/2007	9A4	
15	9.255	Trần Lê Gia	Linh	04/01/2007	9A9	
16	9.256	Trần Nhật Kim	Linh	30/11/2007	9A6	
17	9.257	Trần Phạm Phương	Linh	24/12/2007	9A1	
18	9.258	Nguyễn Thị Mai	Loan	20/11/2007	9A11	
19	9.259	Đỗ Gia	Long	21/11/2007	9A12	
20	9.260	Đỗ Kim	Long	25/10/2007	9A10	
21	9.261	Đỗ Ngọc	Long	22/06/2007	9A11	
22	9.262	Nguyễn Đức	Long	18/09/2007	9A3	
23	9.263	Nguyễn Hoàng	Long	01/08/2007	9A8	
24	9.264	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	01/11/2007	9A7	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.12**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.265	Phạm Hoàng	Long	23/09/2007	9A5	
2	9.266	Trịnh Minh	Long	19/05/2007	9A2	
3	9.267	Mai Tấn	Lộc	30/04/2007	9A11	
4	9.268	Nguyễn Vũ Thùy	Lợi	23/04/2007	9A9	
5	9.269	Ngô Kiệt	Luân	09/08/2007	9A3	
6	9.270	Trần Hoàng	Ly	18/05/2006	9A12	
7	9.271	Hồng	Mai	11/11/2007	9A4	
8	9.272	Huỳnh Hoàng Hồng	Mai	13/11/2007	9A11	
9	9.273	Nguyễn Xuân	Mai	24/07/2007	9A6	
10	9.274	Phạm Xuân	Mai	08/01/2007	9A5	
11	9.275	Huỳnh Hoàng	Mạnh	24/10/2007	9A2	
12	9.276	Trần Tuệ	Mẫn	19/05/2007	9A9	
13	9.277	Bùi Chu	Minh	07/11/2007	9A3	
14	9.278	Bùi Quang	Minh	06/02/2007	9A12	
15	9.279	Châu Nguyệt	Minh	30/12/2007	9A7	
16	9.280	Đặng Anh	Minh	21/05/2007	9A1	
17	9.281	Đỗ Quang	Minh	21/03/2007	9A3	
18	9.282	Hoàng Diệp	Minh	28/12/2007	9A7	
19	9.283	Nguyễn Hoàng	Minh	26/06/2007	9A8	
20	9.284	Nguyễn Lê Hoài	Minh	13/01/2007	9A4	
21	9.285	Nguyễn Ngọc Phương	Minh	01/09/2007	9A1	
22	9.286	Nguyễn Phạm Quang	Minh	13/10/2007	9A2	
23	9.287	Teng Quang	Minh	04/12/2007	9A3	
24	9.288	Vũ Đức	Minh	25/01/2007	9A2	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.289	Hoàng Nguyễn Trà	My	10/10/2007	9A12	
2	9.290	Huỳnh Hiếu	My	31/05/2007	9A7	
3	9.291	Nguyễn Hàn Gia	My	10/09/2007	9A13	
4	9.292	Nguyễn Hoàng Khánh	My	13/10/2007	9A9	
5	9.293	Phùng Ngọc Hiền	My	25/02/2007	9A1	
6	9.294	Phùng Trà	My	06/11/2007	9A3	
7	9.295	Tăng Cẩm	Mỹ	13/12/2007	9A4	
8	9.296	Tân Thị Hoàng	Mỹ	23/08/2007	9A5	
9	9.297	Đinh Văn	Nam	26/12/2006	9A9	
10	9.298	Hoàng Tiến	Nam	29/09/2007	9A8	
11	9.299	Vũ Văn	Nam	03/04/2007	9A11	
12	9.300	Đặng Lê Thanh	Ngân	08/10/2007	9A5	
13	9.301	Lê Bích	Ngân	17/04/2007	9A2	
14	9.302	Lê Kim	Ngân	04/12/2007	9A2	
15	9.303	Nguyễn Bảo	Ngân	08/03/2007	9A2	
16	9.304	Nguyễn Đoàn Kim	Ngân	17/06/2007	9A7	
17	9.305	Nguyễn Quỳnh	Ngân	11/03/2007	9A1	
18	9.306	Bùi Trần Xuân	Nghi	15/03/2007	9A4	
19	9.307	Hoàng Nguyễn Phương	Nghi	15/05/2007	9A5	
20	9.308	Nguyễn Hồng Phương	Nghi	17/07/2007	9A10	
21	9.309	Phạm Nguyễn Đông	Nghi	13/11/2007	9A12	
22	9.310	Trương Bửu	Nghi	22/01/2007	9A9	
23	9.311	Nguyễn Trần Hiếu	Nghĩa	01/01/2007	9A3	
24	9.312	Đinh Bảo	Ngọc	19/02/2007	9A4	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.14

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.313	Hoàng Ánh	Ngọc	02/08/2007	9A13	
2	9.314	Hồ Minh	Ngọc	10/08/2007	9A5	
3	9.315	Lê Thụy Khánh	Ngọc	04/07/2007	9A6	
4	9.316	Nguyễn Đình Như	Ngọc	11/02/2007	9A10	
5	9.317	Nguyễn Hoàng Yến	Ngọc	28/09/2007	9A11	
6	9.318	Nguyễn Khánh	Ngọc	25/05/2007	9A1	
7	9.319	Nguyễn Khắc Bảo	Ngọc	11/12/2007	9A2	
8	9.320	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	07/07/2007	9A7	
9	9.321	Nguyễn Mỹ Như	Ngọc	30/04/2007	9A7	
10	9.322	Nguyễn Thanh	Ngọc	12/08/2007	9A7	
11	9.323	Phạm Hoài Lê Khánh	Ngọc	23/08/2007	9A6	
12	9.324	Phạm Vũ Minh	Ngọc	11/11/2007	9A8	
13	9.325	Phan Thụy Hồng	Ngọc	03/05/2007	9A2	
14	9.326	Trần Khánh	Ngọc	04/03/2007	9A5	
15	9.327	Trần Thanh	Ngọc	27/07/2007	9A5	
16	9.328	Vũ Nguyễn Bích	Ngọc	10/10/2007	9A1	
17	9.329	Lê Nguyễn Hồng	Nguyên	09/04/2007	9A13	
18	9.330	Lê Thanh	Nguyên	04/10/2007	9A9	
19	9.331	Nguyễn Thanh Thảo	Nguyên	21/07/2007	9A1	
20	9.332	Phạm Khôi	Nguyên	20/05/2007	9A7	
21	9.333	Thân Thái Thảo	Nguyên	15/05/2007	9A10	
22	9.334	Trần Phúc	Nguyên	20/11/2007	9A4	
23	9.335	Trịnh Nam	Nguyên	23/11/2007	9A11	
24	9.336	Phan Lê Minh	Nguyệt	24/04/2007	9A6	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.15

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.337	Đinh Quốc	Nhân	24/07/2007	9A11	
2	9.338	Lê Thành	Nhân	25/06/2007	9A2	
3	9.339	Ngô Trọng	Nhân	26/07/2007	9A1	
4	9.340	Nguyễn Thành	Nhân	01/12/2007	9A1	
5	9.341	Phạm Thành	Nhân	23/10/2007	9A7	
6	9.342	Đinh Phạm Quốc	Nhật	18/02/2007	9A5	
7	9.343	Nguyễn Hồng	Nhật	22/10/2007	9A2	
8	9.344	Cù Mẫn Phương	Nhi	16/10/2007	9A1	
9	9.345	Đỗ Thị Yến	Nhi	21/10/2007	9A9	
10	9.346	Lê Phù Mẫn	Nhi	06/06/2007	9A3	
11	9.347	Luyện Mai	Nhi	07/04/2007	9A5	
12	9.348	Phan Khả	Nhi	14/02/2007	9A4	
13	9.349	Trần Phương	Nhi	04/02/2007	9A13	
14	9.350	Trương Thị Yến	Nhi	29/08/2007	9A11	
15	9.351	Trương Hạo	Nhiên	10/08/2007	9A4	
16	9.352	Đỗ Trần Yến	Nhung	05/04/2007	9A10	
17	9.353	Hồ Thị	Như	30/09/2006	9A5	
18	9.354	Lê Tuyết	Như	23/03/2007	9A9	
19	9.355	Nguyễn Bảo	Như	27/02/2007	9A1	
20	9.356	Nguyễn Hà Khánh	Như	17/12/2007	9A2	
21	9.357	Nguyễn Quỳnh	Như	07/01/2007	9A2	
22	9.358	Phạm Quỳnh	Như	30/11/2007	9A3	
23	9.359	Lăng Hoàng	Oanh	01/10/2007	9A8	
24	9.360	Lê Đỗ Kim	Oanh	26/05/2007	9A4	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.16**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.361	Đặng Minh	Phát	24/08/2007	9A8	
2	9.362	Hồ Văn	Phát	20/09/2007	9A12	
3	9.363	Huỳnh Tấn	Phát	20/02/2007	9A11	
4	9.364	Phan Minh	Phát	04/06/2007	9A7	
5	9.365	Vũ Tiến	Phát	29/10/2007	9A9	
6	9.366	Nguyễn Trung	Phi	17/03/2007	9A7	
7	9.367	Bùi Hoàng Quốc	Phong	20/02/2007	9A12	
8	9.368	Nguyễn Tiên	Phong	15/03/2007	9A4	
9	9.369	Nguyễn Minh	Phú	11/05/2007	9A3	
10	9.370	Nguyễn Thanh Thiên	Phú	21/10/2007	9A10	
11	9.371	Phan Đại	Phú	31/07/2007	9A13	
12	9.372	Hồ Trọng	Phúc	22/09/2007	9A8	
13	9.373	Lê Hoàng	Phúc	17/01/2007	9A12	
14	9.374	Lê Hoàng	Phúc	18/10/2007	9A11	
15	9.375	Lê Nguyên	Phúc	18/09/2007	9A1	
16	9.376	Ngô Đại Thiên	Phúc	16/08/2007	9A13	
17	9.377	Nguyễn Cao Gia	Phúc	31/01/2007	9A6	
18	9.378	Nguyễn Đặng Gia	Phúc	30/03/2007	9A2	
19	9.379	Nguyễn Đức Gia	Phúc	27/11/2007	9A8	
20	9.380	Phạm Phương	Phúc	18/07/2007	9A8	
21	9.381	Trần Lê Thiên	Phúc	29/03/2007	9A12	
22	9.382	Trần Thiên	Phúc	24/10/2007	9A8	
23	9.383	Vương Hoàng	Phúc	21/10/2007	9A6	
24	9.384	Nguyễn Kim Mỹ	Phụng	13/11/2007	9A8	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.17**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.385	Chang Bùi Bội	Phương	14/09/2007	9A12	
2	9.386	Chu Thị Nam	Phương	07/03/2007	9A10	
3	9.387	Hoàng Như	Phương	05/12/2007	9A13	
4	9.388	Nguyễn Đoàn Khánh	Phương	06/07/2007	9A5	
5	9.389	Trần Hoàng Thùy	Phương	25/07/2007	9A12	
6	9.390	Trần Quốc Nam	Phương	06/11/2007	9A7	
7	9.391	Trương Minh Mai	Phương	15/04/2007	9A11	
8	9.392	Vũ Nam	Phương	13/08/2007	9A10	
9	9.393	Đỗ Thanh	Quang	14/01/2007	9A3	
10	9.394	Nguyễn Đăng	Quang	04/09/2007	9A5	
11	9.395	Nguyễn Hữu	Quang	19/05/2007	9A11	
12	9.396	Trương Đức	Quang	30/06/2007	9A13	
13	9.397	Lê Hoàng	Quân	10/10/2007	9A5	
14	9.398	Lưu Minh	Quân	13/06/2007	9A12	
15	9.399	Nguyễn Hoàng	Quân	16/03/2007	9A1	
16	9.400	Nguyễn Minh	Quân	17/02/2007	9A2	
17	9.401	Nguyễn Minh	Quân	07/07/2007	9A9	
18	9.402	Nguyễn Minh	Quân	28/09/2007	9A6	
19	9.403	Nguyễn Minh	Quân	22/11/2007	9A9	
20	9.404	Phan Hoàng Trung	Quân	27/11/2007	9A6	
21	9.405	Lê Kiến	Quốc	02/11/2007	9A11	
22	9.406	Hồ Nhật Phú	Quý	19/08/2007	9A7	
23	9.407	Nguyễn Đình	Quý	21/03/2007	9A12	
24	9.408	Nguyễn Thùy Thục	Quyên	30/03/2007	9A9	

Danh sách này có 24 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.18**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.409	Đỗ Ngọc Như	Quỳnh	29/11/2007	9A3	
2	9.410	Lê Ngọc Phương	Quỳnh	01/08/2007	9A8	
3	9.411	Lê Như	Quỳnh	19/12/2007	9A2	
4	9.412	Phan Đặng Như	Quỳnh	02/10/2007	9A3	
5	9.413	Trần Vũ Khánh	Quỳnh	05/07/2007	9A1	
6	9.414	Hồ	Rachel	27/08/2007	9A1	
7	9.415	Võ Quang	Sang	21/10/2007	9A13	
8	9.416	Hồ Thái	Sơn	05/05/2007	9A9	
9	9.417	Lê Vĩnh Hoàng	Sơn	31/10/2007	9A6	
10	9.418	Nguyễn Trần Thái	Sơn	11/10/2007	9A3	
11	9.419	Hoàng Nguyễn Việt	Tài	07/09/2007	9A10	
12	9.420	Ngô Hữu	Tài	15/11/2007	9A2	
13	9.421	Nguyễn Văn Trịnh	Tài	09/06/2007	9A1	
14	9.422	Phạm Thái	Tài	23/10/2007	9A11	
15	9.423	Đỗ Minh	Tâm	29/11/2007	9A4	
16	9.424	Huỳnh Việt	Tân	21/12/2007	9A8	
17	9.425	Lê Huy	Tân	27/10/2007	9A3	
18	9.426	Đinh Quang	Tấn	15/07/2007	9A9	
19	9.427	Đỗ Nhật	Tấn	28/05/2007	9A4	
20	9.428	Hoàng Nhật	Thanh	22/08/2007	9A1	
21	9.429	Đoàn Trường	Thành	07/01/2007	9A2	
22	9.430	Nguyễn Đức	Thành	16/10/2007	9A6	
23	9.431	Cao Thanh	Thảo	07/03/2007	9A10	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.19**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.432	Đặng Ngọc Thanh	Thảo	25/08/2007	9A5	
2	9.433	Khuong Nguyễn Phương	Thảo	08/06/2007	9A3	
3	9.434	Lê Minh Thanh	Thảo	07/07/2007	9A7	
4	9.435	Nguyễn Phan Phương	Thảo	16/04/2007	9A8	
5	9.436	Trần Huỳnh Thanh	Thảo	07/05/2007	9A7	
6	9.437	Trần Kim Băng	Thảo	28/10/2007	9A5	
7	9.438	Đinh Hữu	Thắng	03/04/2007	9A1	
8	9.439	Trần Toàn	Thắng	12/09/2007	9A9	
9	9.440	Lê Võ Hà	Thi	26/02/2007	9A4	
10	9.441	Lê Minh	Thịnh	17/05/2007	9A5	
11	9.442	Nguyễn Phúc	Thịnh	21/12/2007	9A9	
12	9.443	Phạm Hùng	Thịnh	13/08/2007	9A11	
13	9.444	Võ Hoàng	Thông	27/11/2007	9A4	
14	9.445	Vũ Hoàng	Thông	06/02/2007	9A2	
15	9.446	Nguyễn Ngọc	Thống	10/03/2007	9A7	
16	9.447	Vũ Duy	Thống	15/04/2007	9A11	
17	9.448	Nguyễn Hiếu	Thuận	03/12/2007	9A9	
18	9.449	Nguyễn Ngọc	Thuận	30/10/2007	9A12	
19	9.450	Trịnh Đức	Thuận	26/01/2007	9A2	
20	9.451	Phạm Huỳnh Bảo	Thuy	19/10/2007	9A1	
21	9.452	Nguyễn Thanh	Thúy	21/09/2006	9A10	
22	9.453	Đỗ Ngọc Minh	Thùy	10/10/2007	9A2	
23	9.454	Bùi Trần Minh	Thư	28/03/2007	9A1	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.20**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.455	Đặng Nguyễn Anh	Thư	20/10/2007	9A3	
2	9.456	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	24/06/2007	9A4	
3	9.457	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	28/01/2007	9A6	
4	9.458	Phạm Nguyễn Anh	Thư	22/11/2007	9A8	
5	9.459	Phạm Vũ Quỳnh	Thư	18/09/2007	9A5	
6	9.460	Trần Như Anh	Thư	31/12/2007	9A4	
7	9.461	Vũ Trần Minh	Thư	05/08/2007	9A13	
8	9.462	Đặng Phạm Anh	Thy	31/12/2007	9A2	
9	9.463	Phạm Quỳnh	Thy	11/04/2007	9A6	
10	9.464	Vũ Hoàng Bảo	Thy	27/10/2007	9A3	
11	9.465	Hoàng Thủy	Tiên	16/11/2007	9A8	
12	9.466	Nguyễn Vũ Thủy	Tiên	15/12/2007	9A12	
13	9.467	Huỳnh Ngọc	Tiến	20/10/2007	9A10	
14	9.468	Vũ Minh	Tiến	24/12/2007	9A12	
15	9.469	Bùi Hoàng Đoan	Trang	02/02/2007	9A2	
16	9.470	Đậu Vũ Ngọc	Trang	22/02/2007	9A5	
17	9.471	Nguyễn Ngọc Minh	Trang	02/06/2007	9A1	
18	9.472	Nguyễn Quỳnh	Trang	06/10/2007	9A6	
19	9.473	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	17/10/2007	9A12	
20	9.474	Nguyễn Thùy	Trang	28/10/2007	9A5	
21	9.475	Nguyễn Thùy	Trang	03/05/2007	9A12	
22	9.476	Nguyễn Trần Thuý	Trang	27/02/2007	9A10	
23	9.477	Phan Thụy Thùy	Trang	03/08/2007	9A5	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.21**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.478	Trần Phạm Thy	Trang	06/10/2007	9A10	
2	9.479	Trần Thùy	Trâm	08/04/2007	9A11	
3	9.480	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	25/04/2007	9A3	
4	9.481	Lê Hữu	Trí	25/09/2007	9A3	
5	9.482	Lê Minh	Trí	31/07/2007	9A12	
6	9.483	Nguyễn Minh	Trí	31/12/2007	9A8	
7	9.484	Trần Minh	Trí	26/09/2007	9A4	
8	9.485	Hồ Việt	Triết	24/08/2007	9A4	
9	9.486	Trần Minh	Triết	11/01/2007	9A2	
10	9.487	Nguyễn Hải	Triều	10/04/2007	9A13	
11	9.488	Lại Ngọc Phương	Trinh	05/03/2007	9A8	
12	9.489	Lê Thị Kim	Trinh	17/09/2007	9A6	
13	9.490	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	13/03/2007	9A5	
14	9.491	Trần Ngọc	Trinh	28/11/2007	9A5	
15	9.492	Trần Phương	Trinh	08/03/2007	9A6	
16	9.493	Trần Thị Hoài	Trinh	30/01/2007	9A12	
17	9.494	Đoàn Ngọc Thủy	Trúc	02/07/2007	9A13	
18	9.495	Huỳnh Thanh	Trúc	19/05/2007	9A11	
19	9.496	Phạm Thanh	Trúc	14/04/2007	9A8	
20	9.497	Trần Nguyễn Thanh	Trúc	10/05/2007	9A6	
21	9.498	Trần Vũ Thanh	Trúc	06/12/2007	9A8	
22	9.499	Vũ Lê Hoàng Thanh	Trúc	06/02/2007	9A5	
23	9.500	Lê Đình	Trung	05/02/2007	9A11	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.22**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.501	Nguyễn Thành	Trung	07/01/2007	9A6	
2	9.502	Đặng Thiên	Trường	12/04/2007	9A6	
3	9.503	Ngô Việt	Trường	09/05/2007	9A5	
4	9.504	Nguyễn Cẩm	Tú	02/04/2007	9A3	
5	9.505	Phạm Tuấn	Tú	28/11/2006	9A8	
6	9.506	Phan Anh	Tú	13/11/2007	9A13	
7	9.507	Lưu Hoàng	Tuấn	03/08/2007	9A10	
8	9.508	Nguyễn Giản Gia	Tuấn	17/07/2007	9A6	
9	9.509	Nguyễn Minh	Tuấn	14/06/2007	9A7	
10	9.510	Phạm Anh	Tuấn	08/01/2007	9A13	
11	9.511	Phạm Huy	Tuấn	15/11/2007	9A6	
12	9.512	Phan Gia	Tuấn	28/05/2007	9A12	
13	9.513	Trần Lâm	Tuấn	20/12/2007	9A11	
14	9.514	Trần Trọng	Tuấn	07/09/2007	9A6	
15	9.515	Từ Ngọc Minh	Tuệ	01/05/2007	9A1	
16	9.516	Ngô Phi	Tùng	30/11/2007	9A2	
17	9.517	Nguyễn Ngọc Kim	Tuyền	26/12/2007	9A3	
18	9.518	Phan Trần Kim	Tuyết	23/06/2007	9A10	
19	9.519	Lê Hùng	Tường	18/04/2007	9A5	
20	9.520	Lê Huy	Tường	18/04/2007	9A5	
21	9.521	Bùi Minh	Uyên	29/07/2007	9A1	
22	9.522	Nguyễn Võ Tú	Uyên	14/07/2007	9A5	
23	9.523	Trần Huỳnh Thảo	Uyên	25/10/2007	9A5	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ I
PHÒNG: 9.23**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	9.524	Trần Phương	Uyên	06/04/2007	9A5	
2	9.525	Trần Phương	Uyên	18/10/2007	9A4	
3	9.526	Phan Lê Khánh	Vân	26/08/2007	9A4	
4	9.527	Trần Khánh	Vân	04/01/2007	9A9	
5	9.528	Nguyễn Gia	Vinh	02/05/2007	9A10	
6	9.529	Nguyễn Thành	Vinh	19/11/2007	9A1	
7	9.530	Trần Quang	Vinh	20/12/2007	9A3	
8	9.531	Lê Hoàng	Vũ	14/08/2007	9A1	
9	9.532	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	14/02/2007	9A12	
10	9.533	Nguyễn Khánh	Vy	26/11/2007	9A2	
11	9.534	Nguyễn Lương Hồng	Vy	29/11/2007	9A8	
12	9.535	Nguyễn Ngọc Triệu	Vy	31/03/2007	9A8	
13	9.536	Nguyễn Ngô Tường	Vy	04/10/2007	9A6	
14	9.537	Nguyễn Phạm Tường	Vy	07/09/2007	9A8	
15	9.538	Nguyễn Thị Thúy	Vy	01/10/2007	9A3	
16	9.539	Phạm Nguyên Gia	Vy	21/10/2007	9A1	
17	9.540	Phan Nguyễn Uyên	Vy	11/11/2007	9A5	
18	9.541	Trịnh Thúy	Vy	02/10/2007	9A12	
19	9.542	Trần Thị Thanh	Xuân	11/01/2007	9A9	
20	9.543	Lê Nguyễn Mỹ	Ý	19/09/2007	9A12	
21	9.544	Nguyễn Phan Như	Ý	26/07/2007	9A9	
22	9.545	Trần Phạm Như	Ý	02/06/2007	9A9	
23	9.546	Nguyễn Lê Hải	Yến	21/05/2007	9A5	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 4 tháng 1 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

Phạm Thị Trịnh